ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 426 /KH-UBND	*Thanh Hóa, ngày* 01 *tháng* 11 *năm 2026*

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện "Chiến dịch cao điểm 60 ngày cài đặt Ứng dụng số Thanh Hóa" trên địa bàn tỉnh

Thực hiện Kế hoạch số 115-KH/TU ngày 29/10/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát động "Chiến dịch cao điểm 60 ngày cài đặt Ứng dụng số Thanh Hóa" trên địa bàn tỉnh; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Cụ thể hóa các nhiệm vụ thuộc trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Kế hoạch số 115-KH/TU ngày 29/10/2026; phân công rõ cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, sản phẩm và thời hạn hoàn thành đối với từng chỉ tiêu, nhiệm vụ trong tổ chức thực hiện.

b) Việc triển khai phải bám sát nhiệm vụ được giao, bảo đảm các điều kiện để triển khai hoàn thành các chỉ tiêu đề ra trong "Chiến dịch cao điểm 60 ngày cài đặt Ứng dụng số Thanh Hóa" trên địa bàn tỉnh *(sau đây gọi tắt là Chiến dịch)*; từng bước hình thành thói quen sử dụng dịch vụ số, nâng cao kỹ năng số cho người dân. Phát huy vai trò của Ứng dụng số Thanh Hóa *(sau đây gọi tắt là ứng dụng)* trong cung cấp thông tin chính thống, hỗ trợ tiếp cận dịch vụ công và tương tác giữa chính quyền với người dân, doanh nghiệp.

2. Yêu cầu

a) Hoàn thành tất cả các mục tiêu, tiến độ và nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 115-KH/TU ngày 29/10/2026; bảo đảm sự chỉ đạo thống nhất, phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị; triển khai đúng chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền và phân cấp quản lý.

b) Xác định rõ nhiệm vụ, cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, gắn trách nhiệm người đứng đầu với tiến độ, chất lượng, kết quả công việc.

c) Phát huy tổng thể các lực lượng, phương tiện và các hoạt động chuyển đổi số đang triển khai; bảo đảm thiết thực, tiết kiệm, an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân. Việc vận động người dân phải phù hợp với nhu cầu, điều kiện sử dụng; không gắn cài đặt ứng dụng với điều kiện tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính.

II. CHỈ TIÊU THỰC HIỆN

1. Chỉ tiêu theo Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy

a) 100% cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập (có điều kiện sử dụng) cài đặt, sử dụng ứng dụng; hoàn thành trước ngày 15/11/2026.

b) 100% đảng viên (có điều kiện sử dụng) cài đặt, sử dụng ứng dụng; hoàn thành trước ngày 30/11/2026.

c) 100% giảng viên, sinh viên, học viên tại các cơ sở giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh (có điều kiện sử dụng) cài đặt ứng dụng; hoàn thành trước ngày 15/12/2026.

d) 70% người lao động trong các doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trên địa bàn tỉnh (có điều kiện sử dụng) cài đặt ứng dụng; hoàn thành trước ngày 15/12/2026.

e) 40% người dân trong độ tuổi trưởng thành trên địa bàn tỉnh cài đặt ứng dụng; hoàn thành trước ngày 31/12/2026.

2. Chỉ tiêu bổ sung

a) 100% phản ánh, kiến nghị qua ứng dụng được xử lý, trả lời đúng hạn trong thời gian triển khai chiến dịch và thường xuyên sau khi kết thúc Chiến dịch.

b) 100% trụ sở cơ quan, Trung tâm Phục vụ hành chính công, trường học, cơ sở y tế, nhà văn hóa thôn niêm yết mã QR, đường dẫn cài đặt chính thức; hoàn thành trước ngày 05/11/2026.

c) 100% xã, phường có điểm hỗ trợ cài đặt, sử dụng cố định, công khai lịch và đầu mối hỗ trợ; hoàn thành trước ngày 05/11/2026.

III. THỜI GIAN VÀ NỘI DUNG TRIỂN KHAI

1. Thời gian: 60 ngày, từ ngày 02/11/2026 đến hết ngày 31/12/2026.

2. Nội dung thực hiện

2.1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức triển khai

Giám đốc các sở, Trưởng các ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các xã, phường chịu trách nhiệm trực tiếp trước Chủ tịch UBND tỉnh về tiến độ, chất lượng và kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong Chiến dịch. Cụ thể hóa chỉ tiêu, nhiệm vụ phù hợp với đặc điểm, điều kiện của từng địa phương, cơ quan, đơn vị; phân công rõ đầu mối chủ trì, trách nhiệm phối hợp, tiến độ và kết quả phải đạt. Người đứng đầu trực tiếp chỉ đạo, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, kịp thời giải quyết khó khăn, vướng mắc và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện của cơ quan, đơn vị, địa phương mình phụ trách.

2.2. Đẩy mạnh tuyên truyền, tạo sự đồng thuận và chủ động tham gia của người dân, doanh nghiệp.

- Xây dựng bộ tài liệu hướng dẫn ngắn gọn, dễ hiểu, dễ thực hiện, tập trung hướng dẫn về các lợi ích, tiện ích cụ thể của ứng dụng gắn với nhu cầu giải quyết công việc, tiếp nhận thông tin và tương tác với chính quyền của từng nhóm đối tượng.

- Công khai mã QR, đường dẫn cài đặt ứng dụng chính thức tại trụ sở cơ quan, Trung tâm Phục vụ hành chính công, cơ sở giáo dục, cơ sở y tế, khu dân cư và các địa điểm phù hợp.

- Triển khai tuyên truyền đồng bộ trên báo chí, hệ thống thông tin cơ sở; xây dựng chuyên mục trên trang/cổng thông tin điện tử, mạng xã hội chính thức của cơ quan, đơn vị; gắn banner, mã QR tải ứng dụng; thường xuyên đăng tải tài liệu tuyên truyền, hướng dẫn. Tổ chức triển khai giải đáp những vấn đề người dân quan tâm, tạo sự tin tưởng và nhu cầu sử dụng thường xuyên.

- Hướng dẫn nhận diện đúng ứng dụng, bảo vệ thông tin cá nhân; kịp thời cảnh báo các hành vi giả mạo, lừa đảo, lợi dụng Chiến dịch để thu thập thông tin, chiếm đoạt tài sản.

2.3. Tổ chức hỗ trợ sát đối tượng, gắn cài đặt với nâng cao kỹ năng sử dụng

- Các xã, phường rà soát nhu cầu, điều kiện tiếp cận và khả năng sử dụng của từng nhóm đối tượng để bố trí lực lượng, địa điểm, thời gian hỗ trợ phù hợp. Huy động Tổ công nghệ số cộng đồng, Tổ công tác triển khai Đề án 06, đoàn viên, thanh niên, lực lượng công an, giáo viên, sinh viên tình nguyện tham gia theo sự phân công, điều phối thống nhất tại địa phương; hướng dẫn lực lượng hỗ trợ nắm chắc thao tác cơ bản, cách xử lý vướng mắc thường gặp và yêu cầu bảo vệ thông tin cá nhân.

- Xây dựng phương án triển khai kết hợp hỗ trợ tại hộ gia đình, thôn, tổ dân phố, điểm phục vụ hành chính công với hướng dẫn tại trường học, nơi làm việc, khu nhà ở công nhân; ưu tiên người cao tuổi, người khuyết tật, đồng bào dân tộc thiểu số và địa bàn khó khăn. Hướng dẫn người dân hoàn thành việc cài đặt, đăng ký theo yêu cầu kỹ thuật, từng bước tự thực hiện các thao tác và sử dụng tiện ích phù hợp với nhu cầu. Đối với người đã cài đặt, tập trung hỗ trợ khai thác tiện ích, khắc phục khó khăn trong quá trình sử dụng. Duy trì đầu mối hỗ trợ tại cơ sở sau Chiến dịch, gắn với nhiệm vụ phổ cập kỹ năng số cho người dân.

2.4. Bảo đảm hạ tầng công nghệ thông tin, chuẩn hóa dữ liệu và an toàn thông tin.

- Rà soát khả năng đáp ứng của hạ tầng, ứng dụng trước khi phát động; khẩn trương nâng cấp, xây dựng phương án bảo đảm vận hành thông suốt khi số lượng người truy cập, sử dụng tăng cao. Công khai đầu mối, kênh hỗ trợ kỹ

thuật; tổ chức tiếp nhận, xử lý kịp thời sự cố và vướng mắc của người sử dụng. Thường xuyên tổng hợp phản hồi để cải tiến thao tác, hoàn thiện tiện ích, nâng cao tính thuận tiện và khả năng tiếp cận ứng dụng.

- Kiểm tra, chuẩn hóa toàn bộ dữ liệu gắn với trách nhiệm của đơn vị cung cấp, bảo đảm ứng dụng cung cấp các thông tin, dữ liệu đáp ứng đúng, đủ, sạch, sống.

- Gắn trách nhiệm vận hành kỹ thuật với trách nhiệm cung cấp thông tin, giải quyết công việc của các cơ quan, đơn vị, địa phương. Phân công rõ đầu mối cập nhật thông tin; tiếp nhận, xử lý, trả lời phản ánh, kiến nghị qua ứng dụng đúng thẩm quyền, thời hạn, theo dõi đến khi hoàn thành.

- Bảo đảm an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân trong quá trình cài đặt, hỗ trợ, sử dụng, thống kê và báo cáo. Hướng dẫn lực lượng hỗ trợ tuân thủ quy trình, chỉ tiếp cận, sử dụng thông tin trong phạm vi cần thiết; chủ động phát hiện, ngăn ngừa, xử lý nguy cơ mất an toàn, lộ, lọt dữ liệu.

2.5. Tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện

- Xây dựng bộ chỉ số và giao diện theo dõi, ghi nhận kết quả và tiến độ hằng tuần, xác định rõ địa bàn, đơn vị chậm tiến độ, nguyên nhân và trách nhiệm để có biện pháp hỗ trợ, chấn chỉnh kịp thời.

- Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát định kỳ và đột xuất đối với các địa phương về tình hình triển khai Chiến dịch; kịp thời phát hiện những tồn tại, hạn chế để hướng dẫn, chấn chỉnh và xử lý theo thẩm quyền.

- Trong quá trình kiểm tra, kết hợp đánh giá kết quả thực hiện Chiến dịch với việc thực hiện chuyển đổi số, cải cách hành chính và nâng cao tương tác giữa chính quyền với người dân, doanh nghiệp; đồng thời gắn kết quả hoàn thành với tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của đơn vị và người đứng đầu.

2.6. Duy trì triển khai ứng dụng sau Chiến dịch

Sau khi kết thúc Chiến dịch, các cơ quan, đơn vị tiếp tục triển khai hỗ trợ, hướng dẫn cài đặt và sử dụng ứng dụng, cập nhật và duy trì dữ liệu thuộc phạm vi quản lý, bảo đảm dữ liệu được duy trì "đúng, đủ, sạch, sống". Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp tồn tại, đề xuất giải pháp kỹ thuật, nghiệp vụ và nguồn lực để tiếp tục nâng cao chất lượng ứng dụng.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Khoa học và Công nghệ

- Là cơ quan thường trực, chịu trách nhiệm chủ trì, tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các sở, ngành, địa phương trong quá trình thực hiện; định kỳ tổng hợp kết quả, báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

- Chủ trì hướng dẫn triển khai Kế hoạch; ban hành các văn bản và tài liệu hướng dẫn cài đặt, sử dụng; hướng dẫn phương pháp xác định đối tượng, tính tỷ lệ, đối chiếu số liệu và chốt kết quả; công bố chỉ tiêu từng xã, phường, cơ quan.

- Thành lập Tổ công tác và Tổ hỗ trợ kỹ thuật triển khai Chiến dịch; bố trí đầu mối thường trực tiếp nhận, xử lý các khó khăn, vướng mắc của các đơn vị; tổ chức giao ban định kỳ hằng tuần để đánh giá tiến độ thực hiện và kịp thời chỉ đạo tháo gỡ các khó khăn phát sinh.

- Chỉ đạo đơn vị quản lý, vận hành ứng dụng rà soát, cập nhật dữ liệu trên ứng dụng, bảo đảm năng lực hệ thống, an toàn thông tin; trực kỹ thuật; vận hành đường dây hỗ trợ; xây dựng bảng điều khiển theo dõi; tổng hợp phản hồi để hoàn thiện ứng dụng.

- Theo dõi, giám sát thường xuyên kết quả thực hiện, phân tích số liệu, đánh giá chất lượng dữ liệu của từng đơn vị; công khai kết quả thực hiện để đôn đốc, nhắc nhở và biểu dương các đơn vị thực hiện tốt.

- Phối hợp Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy cung cấp tài liệu thống nhất; báo cáo kết quả triển khai hàng tuần và theo đợt triển khai Chiến dịch.

- Đề nghị các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn tỉnh hỗ trợ tin nhắn, thông báo cài đặt ứng dụng trên điện thoại người dân trong tỉnh cũng như du khách đến tỉnh và định kỳ nhắc lại trong thời gian triển khai Chiến dịch.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát định kỳ hoặc đột xuất việc thực hiện tại các cơ quan, địa phương; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế; tham mưu tổ chức tổng kết triển khai Chiến dịch, đề xuất biểu dương, khen thưởng (nếu có) hoặc xử lý trách nhiệm đối với các tập thể, cá nhân không hoàn thành nhiệm vụ.

2. Sở Nội vụ

- Chủ trì theo dõi chỉ tiêu đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; cung cấp danh sách đối tượng từ cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức cho Sở Khoa học và Công nghệ trước ngày 05/11/2026.

- Hướng dẫn đưa kết quả Chiến dịch vào tiêu chí thi đua, khen thưởng năm 2026; thẩm định hồ sơ khen thưởng trên cơ sở số liệu đã kiểm chứng.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì, phối hợp với các cơ sở giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn thực hiện chỉ tiêu đối với giảng viên, sinh viên, học viên; tổng hợp danh sách đối tượng trước ngày 10/11/2026; huy động giáo viên, sinh viên tình nguyện tham gia hỗ trợ người dân; triển khai cho giáo viên, nhân viên các trường phổ thông cài đặt và sử dụng ứng dụng.

4. Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp

Triển khai thực hiện các chỉ tiêu cài đặt và sử dụng ứng dụng tại các doanh nghiệp trong các khu kinh tế, khu công nghiệp; phối hợp với Liên đoàn Lao động tỉnh, công đoàn cơ sở và UBND xã, phường sở tại tổ chức hướng dẫn tại nơi làm việc, khu nhà ở công nhân; tổng hợp danh sách doanh nghiệp, số lao động thuộc phạm vi quản lý trước ngày 10/11/2026.

5. Công an tỉnh

- Chỉ đạo Công an các xã, phường phối hợp chặt chẽ với UBND các xã, phường trong việc cung cấp, đối soát số liệu tổng hợp người dân trong độ tuổi trưởng thành theo xã, phường từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Chỉ đạo lực lượng công an phối hợp với chính quyền và các lực lượng tại cơ sở hỗ trợ người dân cài đặt, sử dụng ứng dụng; thực hiện nhiệm vụ bảo đảm an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân theo chức năng, thẩm quyền; kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các hành vi giả mạo, lừa đảo liên quan đến ứng dụng.

6. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và khả năng cân đối ngân sách địa phương. Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí đúng quy định hiện hành.

7. Văn phòng UBND tỉnh

Chỉ đạo Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh niêm yết mã QR, bố trí điểm hướng dẫn; bảo đảm nguyên tắc không gắn cài đặt ứng dụng với tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính; theo dõi, đánh giá việc xử lý phản ánh, kiến nghị trên Hệ thống phản hồi Thanh Hóa và trên ứng dụng.

8. Sở Y tế

Chỉ đạo các cơ sở y tế niêm yết mã QR, lồng ghép hướng dẫn cho bệnh nhân và người nhà cài đặt ứng dụng tại khu vực tiếp đón người bệnh.

9. Sở Xây dựng

Chỉ đạo các đơn vị thuộc phạm vi quản lý tổ chức phổ biến, hướng dẫn cài đặt ứng dụng cho hành khách tại bến xe, bến bãi; phối hợp, đề nghị Cảng hàng không Thọ Xuân, các nhà ga thực hiện.

10. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí; hệ thống thông tin cơ sở đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về mục tiêu, ý nghĩa, nội dung và kết quả triển khai Chiến dịch; từng bước hình thành thói quen sử dụng dịch vụ số, nâng cao kỹ năng số cho người dân.

- Theo dõi, nắm bắt tình hình thông tin, dư luận xã hội; kịp thời định hướng, cung cấp thông tin chính thống, góp phần tạo sự đồng thuận trong quá trình triển khai Chiến dịch.

11. Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh

- Ban hành kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện trong phạm vi quản lý trước ngày 07/11/2026; rà soát đối tượng, đôn đốc cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động hoàn thành các chỉ tiêu được giao.

- Rà soát, chuẩn hóa, cập nhật, kết nối các nguồn dữ liệu, thông tin đã sẵn sàng để cung cấp cho ứng dụng. Đề xuất, bổ sung kịp thời các tiện ích lên ứng dụng để phục vụ người dân, du khách và doanh nghiệp (*không để dữ liệu đã có nhưng không được khai thác*).

- Phân công đầu mối theo dõi, phối hợp cập nhật, đối chiếu và báo cáo kết quả theo hướng dẫn của cơ quan thường trực.

- Các cơ quan, đơn vị được giao cung cấp thông tin, dữ liệu, giải quyết công việc qua ứng dụng phải thực hiện đầy đủ trách nhiệm, bảo đảm thông tin kịp thời, chính xác, phản ánh, kiến nghị được xử lý đúng thẩm quyền, thời hạn.

12. Ủy ban nhân dân xã, phường

- Ban hành kế hoạch, giao chỉ tiêu đến từng thôn, tổ dân phố trước ngày 07/11/2026; xác định cụ thể và phương án triển khai đối với các nhóm cần hỗ trợ, lực lượng, lịch hỗ trợ.

- Rà soát, chuẩn hóa, cập nhật dữ liệu địa bàn về dân cư, đất đai, giải phóng mặt bằng, thủ tục hành chính, phản ánh kiến nghị, nông thôn mới, an sinh xã hội, hộ nghèo, môi trường, an ninh trật tự, phòng chống thiên tai, công trình hạ tầng, cơ sở sản xuất kinh doanh, điểm du lịch, di tích, cơ sở giáo dục, y tế và các dữ liệu khác theo phân cấp để cập nhật dữ liệu trên ứng dụng.

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch trên địa bàn; huy động sự tham gia của các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội và cộng đồng dân cư trong công tác tuyên truyền, vận động người dân cài đặt và sử dụng ứng dụng.

- Chỉ đạo Tổ công nghệ số cộng đồng vận động, hướng dẫn cài đặt ứng dụng đến các hộ dân trên địa bàn quản lý; tuyên truyền thường xuyên thông qua hệ thống truyền thanh cơ sở và dán mã QR hướng dẫn cài đặt, sử dụng tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, nhà sinh hoạt văn hóa, các điểm công cộng trên địa bàn quản lý.

- Bố trí thời gian, địa điểm hỗ trợ thuận tiện cho người dân, tập trung vào địa bàn khó khăn, nhóm còn hạn chế về kỹ năng số. Tiếp tục duy trì đầu mối hỗ trợ sau Chiến dịch.

- Thường xuyên kiểm tra, theo dõi, đôn đốc việc triển khai Kế hoạch trên địa bàn; tổng hợp tình hình, phản ánh những khó khăn, vướng mắc về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo theo quy định.

13. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội

Chỉ đạo các tổ chức thành viên tăng cường công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân tích cực cài đặt và sử dụng thường xuyên ứng dụng nhằm từng bước hình thành thói quen sử dụng dịch vụ số, nâng cao kỹ năng số cho người dân.

14. Đề nghị Báo và Phát thanh, Truyền hình Thanh Hóa

- Phối hợp chặt chẽ với Sở Khoa học và Công nghệ tuyên truyền các chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh; góp phần tạo sự thống nhất về nhận thức và sự đồng thuận của xã hội trong triển khai Chiến dịch; xây dựng chuyên trang, chuyên mục, phóng sự, tin, bài tuyên truyền về mục tiêu, ý nghĩa, kết quả và hiệu quả của việc triển khai ứng dụng; phản ánh kịp thời các mô hình hay, cách làm sáng tạo, hiệu quả của các địa phương, đơn vị trong quá trình thực hiện.

- Tăng cường tuyên truyền về lợi ích của việc sử dụng ứng dụng trong cung cấp thông tin chính thống, hỗ trợ tiếp cận dịch vụ công và tương tác giữa chính quyền với người dân, doanh nghiệp; từng bước hình thành thói quen sử dụng dịch vụ số, nâng cao kỹ năng số cho người dân.

15. Đề nghị Tỉnh đoàn Thanh Hóa

Chỉ đạo các cấp Đoàn cơ sở phát huy vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng, Đội thanh niên tình nguyện hỗ trợ chuyển đổi số trong việc hướng dẫn người dân cài đặt và sử dụng ứng dụng, nhất là đối với người cao tuổi, người có hoàn cảnh khó khăn, người ít tiếp cận công nghệ thông tin.

16. Đề nghị Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh

Chỉ đạo tuyên truyền đến các doanh nghiệp triển khai cài đặt và sử dụng ứng dụng cho tất cả người lao động tại đơn vị mình. Khuyến khích các doanh nghiệp triển khai áp phích (poster), chiếu bảng điện tử ở các nơi công cộng hỗ trợ tăng thời lượng hiển thị nội dung tuyên truyền, cài đặt ứng dụng.

17. Viễn thông Thanh Hóa

- Rà soát, đánh giá khả năng đáp ứng của hạ tầng, ứng dụng trước khi phát động Chiến dịch; chuẩn bị phương án bảo đảm vận hành thông suốt khi số lượng người truy cập, sử dụng tăng cao.

- Bố trí đội ngũ nhân sự có chuyên môn, kinh nghiệm để quản trị vận hành, tiếp nhận và xử lý sự cố, vướng mắc của người dùng.

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ để cải tiến thao tác, hoàn thiện tiện ích, nâng cao tính thuận tiện và khả năng tiếp cận ứng dụng.

(Có danh mục các nhiệm vụ triển khai Chiến dịch kèm theo).

Yêu cầu các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện; trong quá trình triển khai nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Khoa học và Công nghệ) để xem xét theo quy định./.

Nơi nhận:
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Thanh Hóa;
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Các doanh nghiệp viễn thông;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu: VT, NNMT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Cao Văn Cường

Phụ lục

DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ THỰC HIỆN CHIẾN DỊCH

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Sản phẩm, kết quả	Thời gian hoàn thành
I	**CÔNG TÁC CHUẨN BỊ**				
1	Thành lập Tổ công tác, Tổ hỗ trợ kỹ thuật thực hiện Chiến dịch	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Nội vụ, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tài chính, Công an tỉnh, BQL KKT Nghi Sơn và các KCN	Quyết định thành lập; danh sách đầu mối	02/11/2026
2	Rà soát đánh giá hệ thống, phương án mở rộng tài nguyên, bố trí lịch trực 24/7 để tiếp nhận, hỗ trợ sự cố, phản ánh kỹ thuật	Sở Khoa học và Công nghệ	Viễn thông Thanh Hóa	Báo cáo phương án; thông tin tổng đài tiếp nhận và lịch trực kỹ thuật	02/11/2026
3	Ban hành Bộ tài liệu tuyên truyền	Sở Khoa học và Công nghệ	Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy	Bộ tài liệu đăng tải công khai, gửi các cơ quan, xã, phường	02/11/2026
4	Hướng dẫn phương pháp xác định đối tượng, tính tỷ lệ, đối chiếu và chốt số liệu.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Nội vụ, Công an tỉnh	Văn bản hướng dẫn thống kê, chốt số liệu	02/11/2026
5	Công bố đường dây nóng, kênh hỗ trợ kỹ thuật	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh; UBND các xã, phường	Số điện thoại, kênh hỗ trợ đăng trên cổng/trang thông tin điện tử và ứng dụng	02/11/2026

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Sản phẩm, kết quả	Thời gian hoàn thành
6	Phân công đầu mối theo dõi, phối hợp cập nhật, đối chiếu và báo cáo kết quả theo hướng dẫn của cơ quan thường trực.	Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh; UBND các xã, phường	Sở Khoa học và Công nghệ	Báo cáo kết quả về Sở Khoa học và Công nghệ	02/11/2026
7	Ban hành kế hoạch triển khai	Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh; UBND các xã, phường	Sở Khoa học và Công nghệ	Báo cáo về Sở Khoa học và Công nghệ	07/11/2026
II	**NHIỆM VỤ THƯỜNG XUYÊN**				
1	Chốt số liệu tuần; công bố tiến độ, xếp hạng các cơ quan, đơn vị, xã, phường	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh; UBND các xã, phường	Bảng xếp hạng tuần trên Trung tâm giám sát, điều hành thông minh (IOC)	Chốt số liệu vào 24h00 ngày Chủ nhật; công bố ngày thứ Hai hàng tuần.
2	Báo cáo tiến độ tuần kết quả triển khai Chiến dịch	Sở Khoa học và Công nghệ		Báo cáo UBND tỉnh, đồng gửi Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy	16h00 thứ Ba hằng tuần
3	Giao ban Tổ công tác triển khai Chiến dịch	Sở Khoa học và Công nghệ	Thành viên Tổ công tác	Thông báo kết luận giao ban	Hằng tuần
4	Trực kỹ thuật; khắc phục sự cố; tổng hợp phản hồi để cải tiến ứng dụng	Sở Khoa học và Công nghệ	Viễn Thông Thanh Hóa	Sự cố khắc phục trong 4 giờ; danh sách lỗi đã xử lý công bố hằng tuần	Suốt Chiến dịch
5	Cập nhật thông tin; xử lý, trả lời phản ánh, kiến nghị qua ứng dụng	Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh; UBND các xã, phường	Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh	100% phản ánh, kiến nghị xử lý đúng hạn	Suốt Chiến dịch

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Sản phẩm, kết quả	Thời gian hoàn thành
6	Kiểm tra đột xuất địa bàn kết quả thấp, số liệu bất thường	Sở Khoa học và Công nghệ	Tổ Công tác; các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh; UBND các xã, phường	Biên bản, kết luận kiểm tra	Tối thiểu 01 đợt/tháng
7	Đề nghị các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn tỉnh hỗ trợ tin nhắn, thông báo cài đặt ứng dụng	Sở Khoa học và Công nghệ	Các doanh nghiệp viễn thông	Tin nhắn tuyên truyền	Tối thiểu 01 tuần/tin nhắn
III	**ĐỢT 1 (02/11 - 30/11/2026)**				
1	Cung cấp danh sách cán bộ, công chức, viên chức, người lao động	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh; UBND các xã, phường	Danh sách đối tượng chuẩn (mẫu số)	05/11/2026
2	Cung cấp số liệu tổng hợp người từ đủ 18 tuổi theo xã, phường	Công an tỉnh	UBND các xã, phường	Mẫu số chỉ tiêu người dân của 166 xã, phường	05/11/2026
3	Xây dựng, vận hành bảng điều khiển theo dõi trên Trung tâm IOC tỉnh; phân quyền khai thác	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh; UBND các xã, phường	Bảng điều khiển cập nhật hằng ngày theo xã, phường, cơ quan, nhóm đối tượng; tài khoản khai thác cho các đơn vị.	05/11/2026

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Sản phẩm, kết quả	Thời gian hoàn thành
4	- Niêm yết mã QR, đường dẫn cài đặt chính thức tại trụ sở, Trung tâm Phục vụ hành chính công, trường học, cơ sở y tế, nhà văn hóa, sân bay, nhà ga, bến xe, bến bãi… - Xây dựng chuyên mục trên cổng/trang thông tin điện tử, mạng xã hội chính thức của cơ quan, đơn vị; gắn banner, mã QR tải ứng dụng; thường xuyên đăng tải tài liệu tuyên truyền, hướng dẫn	Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh; UBND các xã, phường		- 100% điểm được niêm yết. - 100% cổng/trang và kênh truyền thông	05/11/2026
5	Bố trí điểm hỗ trợ cố định; công khai lịch hỗ trợ lưu động tại thôn, tổ dân phố	UBND xã, phường	Tổ công nghệ số cộng đồng, Tổ công tác Đề án 06; các đơn vị liên quan	166/166 xã, phường có điểm hỗ trợ cố định	05/11/2026
6	Tổng hợp danh sách giảng viên, sinh viên, học viên	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các cơ sở giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp	Mẫu số chỉ tiêu nhóm giáo dục	10/11/2026
7	Tổng hợp danh sách doanh nghiệp, số lao động trong khu kinh tế, khu công nghiệp	Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp	Sở Công Thương; Bảo hiểm xã hội tỉnh; Liên đoàn Lao động tỉnh	Mẫu số chỉ tiêu người lao động trong KKT, KCN	10/11/2026

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Sản phẩm, kết quả	Thời gian hoàn thành
8	Hoàn thành chỉ tiêu cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh; UBND các xã, phường	100% (có điều kiện sử dụng)	13/11/2026
9	Hoàn thành chỉ tiêu đảng viên	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh; UBND các xã, phường	100% (có điều kiện sử dụng)	25/11/2026
10	Báo cáo UBND tỉnh kết quả Đợt 1	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh; UBND các xã, phường	Báo cáo kết quả	03/12/2026
11	Báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy kết quả Đợt 1	Văn phòng UBND tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	Báo cáo kết quả	05/12/2026
IV	**ĐỢT 2 (01/12 - 31/12/2026)**				
1	Hoàn thành chỉ tiêu triển khai tại cơ sở giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các cơ sở giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp; Tỉnh đoàn	100% giảng viên, sinh viên, học viên (có điều kiện sử dụng)	10/12/2026
2	Hoàn thành triển khai tại doanh nghiệp trong khu kinh tế, khu công nghiệp; hướng dẫn tại nơi làm việc, khu nhà ở công nhân	Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp	Liên đoàn Lao động tỉnh; UBND xã, phường	≥ 70% người lao động	10/12/2026
3	Hoàn thành triển khai tại doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã ngoài khu kinh tế, khu công nghiệp	UBND xã, phường	Liên đoàn Lao động tỉnh, Liên minh HTX tỉnh, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh	≥ 70% người lao động	10/12/2026

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Sản phẩm, kết quả	Thời gian hoàn thành
4	Hỗ trợ tại khu dân cư, hộ gia đình; ưu tiên người cao tuổi, người khuyết tật, đồng bào dân tộc thiểu số	UBND xã, phường	Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội, công an xã, phường	≥ 40% người trưởng thành mỗi xã, phường	20/12/2026
V	**TỔNG KẾT**				
1	Tổng hợp, đối chiếu kết quả toàn Chiến dịch; đề xuất khen thưởng; báo cáo kết quả triển khai	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh; UBND các xã, phường	Báo cáo tổng hợp; danh sách đề nghị khen thưởng	06/01/2027
2	Báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy kết quả toàn Chiến dịch	Văn phòng UBND tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	Báo cáo kết quả	10/01/2027
3	Tổ chức tổng kết, khen thưởng	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Nội vụ; Tổ Công tác; các đơn vị liên quan	Hội nghị tổng kết; quyết định khen thưởng	Tháng 01/2027
4	Xây dựng phương án duy trì hỗ trợ, nâng cao hiệu quả sử dụng sau Chiến dịch	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh; UBND các xã, phường	Phương án được UBND tỉnh phê duyệt	Tháng 01/2027